TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 444/2024/HSPT
Ngày: 20-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Vũ Thanh Liêm**

Các thẩm phán: ông **Phạm Văn Hợp**

ông **Trần Đức Kiên**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đặng Ngọc Gia Linh**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Đoàn Minh Lộc**, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 389/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Trần Ngọc L về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HSST ngày 24/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

Trần Ngọc L, sinh ngày 01/01/2002 tại tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKHKTT: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam: nơi ở hiện nay: số D đường T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Ngọc X và bà Nguyễn Thị C;

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Đặng Nguyên V, bị hại, đại diện gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/6/2023, Trần Ngọc L (có Giấy phép lái xe hạng B2; số 480230005288 do sở G2 cấp ngày 08/6/2023) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mitshubishi Xpander biển kiểm soát 43A-479.48 thuê của ông Nguyễn Đức S để đón và chở gia đình ông Lê Công T đi tham quan thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, Trần Ngọc L điều khiển xe trên đường H (hướng từ S đi Quảng Nam) với tốc độ khoảng 30 đến 40 km/h. Khi đến khu vực giao nhau ngã ba đường H và P thuộc phường T, quận S thì L điều khiển xe vượt một xe ô tô khác chạy cùng chiều nên xe ô tô do L điều khiển chạy lấn sang làn đường ngược chiều. Cùng lúc này, ông Goodman John L1 (sinh năm: 1990; Quốc tịch: Hoa Kỳ; số căn cước do Hoa Kỳ cấp: 1605812127; thuộc đơn vị Hải quân Hoa Kỳ; lưu trú trên tàu sân bay USS Ronald Reagan Hải quân Hoa Kỳ đến Đà Nẵng ngày 25/6/2023) không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật Việt Nam đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển kiểm soát 43D1-765.49 trong tình trạng nồng độ Ethanol là 138miligam/100 mililit máu (mức quy định vượt quá 50miligam/100 mililít máu) theo hướng ngược lại dẫn đến hai xe mô tô và ô tô va chạm gây tai nạn. Sau khi hai xe va chạm, xe mô tô do ông Goodman John L1 điều khiển ngã sang phải (ốp nhựa dưới sàn xe, ốp và ống xả khói, gác chân sau, thân sau, tay cầm bảo vệ yên sau chà sát với mặt đường). Ông Goodman John L1 va chạm với phần kính chắn gió bên trái của xe ô tô. Đế giày của ông Goodman John L1 va chạm với cửa sau bên trái xe ô tô sau đó văng ra đường. Lúc này, theo phản xạ L đánh lái xe ô tô về phía bên phải chiều đi của mình, xe ô tô bị nổ lốp trước, bên trái và chạy thêm một đoạn thì dừng lại.

Nguồn gốc xe mô tô biển kiểm soát 43D1-765.49 dung tích xi lanh 125 do ông G John Lorenzo thuê của Đặng Nguyên V là chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ cho thuê xe máy tại địa chỉ K đường H, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng. Xe này do Nguyễn Quang C1 đứng tên giấy đăng ký xe và bán lại cho Đặng Nguyên V vào đầu tháng 01/2023 để kinh doanh cho thuê xe. Chiều ngày 28/6/2023, khi cho thuê xe V biết ông Goodman John L1 là lính Hải quân Hoa Kỳ mới đến Việt Nam, không có giấy phép lái xe theo quy định của Việt Nam và không kiểm tra giấy phép lái xe của ông Goodman John L1 mà chỉ thoả thuận giá cho thuê xe 300.000 đồng/01 ngày, nhận tiền rồi giao xe cho ông G John Lorenzo điều khiển và đã gây ra vụ tai nạn như trên.

* Hậu quả: Ông Goodman John L1 tử vong tại chỗ; xe mô tô và ô tô hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn, Trần Ngọc L có mặt tại hiện trường tham gia hỗ trợ cấp cứu nạn nhân và làm việc cùng với lực lượng cơ quan chức năng. Qua kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở, kiểm tra nhanh ma túy đối với Trần Ngọc L, kết quả: 0 mg/ml hơi thở và âm tính với ma túy tổng hợp.

* Đồ vật, tài liệu tạm giữ:

- Tại hiện trường:

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitshubishi Xpander màu trắng, biển kiểm soát 43A-479.48; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 078310 do Phòng CSGT Công an thành phố Đ cấp ngày 23/7/2019, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô (tất cả đều là bản sao);

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển kiểm soát 43D-765.49;
+ 01 căn cước mang tên Goodman John L1, số ID 1605812127 và 02 thẻ Visa ngân hàng;
- Tại trung tâm thông tin chỉ huy thuộc Phòng tham mưu Công an thành phố Đ: 01 đĩa DVD có đoạn video ghi lại vụ tai nạn giao thông được trích xuất tại cột camera co ID: 10.155.16.32 (ngay góc ngã ba đường).
- Trần Ngọc L giao nộp: 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 480230005288 do Sở G2 cấp cho Trần Ngọc L ngày 08/6/2023.
- Đặng Nguyên V giao nộp: 01 giấy bán xe mô tô biển kiểm soát 43D- 765.49 ghi ngày 06/01/2023, 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 018265 do Công an quận T cấp ngày 16/01/2023 mang tên Nguyễn Quang C1; 01 đĩa CD chứa 04 clip được trích xuất từ camera giám sát nơi cho thuê xe; số tiền 300.000 đồng.
- Nguyễn Văn B (trú: tổ A phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng): 01 đĩa CD có chứa 01 đoạn clip ghi lại vụ tai nạn giao thông được trích xuất từ camera quán Dân Dã địa chỉ ngã ba đường P và H thuộc phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.
* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện:
Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đường H chạy theo hướng Bắc - N, tại trước quán N, số nhà L thuộc phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng; đường được trãi nhựa bằng phẳng, lòng đường rộng 15m, ở giữa có vạch kẻ đường nét liền màu vàng, phân chia thành hai làn xe chạy ngược chiều nhau, mỗi bên rộng 7,5m; lấy cột điện CS203T8 Hoàng Sa làm điểm mốc và mép đường phía Tây làm chuẩn.
Số thứ tự vị trí, dấu vết: Số A (vị trí tử thi, dấu vết máu, túi vải màu xanh); Số 2 (vị trí xe mô tô 43D1-765.49; Số 3 (vùng mảnh vỡ); Số 4 (vết cày xước không liên tục, kèm chất màu đen bám trên mặt đường); Số E (xe ô tô 43A-479.48).
Tại hiện trường phát hiện: 01 tử thi đang trong tư thế nằm úp đầu quay về hướng Đông Bắc, cách điểm mốc và mép chuẩn lần lượt là 23,10m và 10,3m, phía dưới mặt tử thi là vết màu, vùng máu nằm trên diện rộng (2,4x1,2)m. Xe mô tô 43D1-765.49 đang trong trạng thái ngã nghiêng bên phải, đầu xe biến dạng hoàn toàn quay về hướng Đ, tâm trục bánh xe sau cách điểm mốc và mép chuẩn lần lượt là 13,92m và 6,76m. Vùng mãnh vỡ có kích thước (21,50x8)m. Vết cày xước không liên tục kèm theo màu đen bám dính trên mặt đường dài 9,8m, điểm đầu cách điểm mốc và mép chuẩn lần lượt 21,30m và 6,76m. Xe ô tô 43A-479.48 đang trong trạng thái dừng, thân xe nằm song song với mép chuẩn, đầu xe quay về hướng N, đuôi xe quay về hướng Bắc, tâm trục bánh trước bên phải cách điểm mốc và mép chuẩn lần lượt 5,5m và 4,4m; tâm trục bánh sau bên phải cách mép chuẩn 4,6m.
* Kết quả khám nghiệm phương tiện:
- Xe mô tô biển kiểm soát 43D1-765.49: Vết trầy xước su bám dính chất màu xám bạc tại mặt lăn, má bên phải của lốp trước tương ứng vị trí dãy chữ "DPLUS" in trên má lốp, kích thước (6x32)cm, chiều hướng vết ngược chiều tiến bánh xe. Vết nứt, gãy, cong vênh, biến dạng vành bánh xe trước, chiều hướng vết từ ngoài vào tâm bánh xe, sang trái. Vết vỡ toàn bộ chắn bùn trước, phần nhựa dầu xe, đèn chiếu sáng, chắn gió bên trái, bên phải trên diện

(35x45)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 37cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau, sang trái. Vết cong vênh hệ thống lái, sàn xe ra sau, sang trái. Vết trầy nhựa su, kèm bám dính chất màu trắng bạc tại mặt trước đầu tay cầm lái bên trái, cách mặt đất 90cm, kích thước (5x3)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau. Vết trầy xước nhựa tại mặt dưới ốp nhựa dưới sàn xe, kích thước (33x10)cm. Vết trầy xước sơn, nhựa tại mặt ngoài thân sau bên phải, kích thước (03x01)cm. Vết trầy xước nhựa, kim loại tại mặt ngoài ốp và ống xả khói, kích thước (20x10)cm. Vết trầy xước kim loại kèm bám dính chất màu đen tại mặt dưới gác chân sau, bên phải, kích thước (01x02)cm. Vết trầy xước sơn kim loại tại mặt ngoài bên phải tay cầm bảo vệ yên sau, kích thước (06x01)cm. Hệ thống lái bị hư hỏng, cong phụt trước ép sát vào lốc máy, hệ thống phanh trước bị hư không kiểm tra được; hệ thống phanh sau có tác dụng, còn liệu lực.

- Xe ô tô biển kiểm soát 43A-479.48 (có Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ do Trung tâm Đ cấp ngày 01/8/2022): Vết trầy xước sơn màu trắng bạc, nứt vỡ nhựa kèm bám dính chất màu đen tại mặt trước, bên trái cản trước; vị trí thấp nhất cách mặt đất 14cm, kích thước (12x19)cm; chiều hướng vết từ trước ra sau, sang phải. Vết trầy xước khuyết su tại mặt lăn, má bên phải lốp xe trước bên trái, kích thước (12x18)cm; chiều hướng từ mặt lăn vào tâm bánh xe. Vết trầy xước, nứt vỡ nhựa, biến dạng kim loại kèm bám dính chất màu đen, đỏ tại phần đầu xe bên trái, vị trí cao nhất cách đất 102cm, kích thước (130x87)cm; chiều hướng vết từ trước ra sau, sang phải. Vết trầy xước sơn màu trắng bạc kèm bám dính chất màu đen tại mặt trên mép ngoài nắp capo, cách đất 75cm, kích thước (18x03)cm; chiều hướng vết từ trước ra sau, sang phải. Vết nứt, vỡ kính chắn gió trước bên trái, vị trí thấp nhất cách đất 103cm, kích thước (65x100)cm: chiều hướng vết từ trước ra sau. Vết lún kim loại kèm chất bám dính màu đen tại mặt ngoài cửa sau bên trái cách đất 45cm, kích thước (44x15)cm, chiều hướng vết từ trước ra sau. Hệ thống phanh, lái có tác dụng còn hiệu lực, máy móc xe còn hoạt động bình thường.

* Tại Kết luận giám định số 678/KL-KTHS ngày 03/8/2023 của Phòng K Công an thành phố Đ kết luận về cơ chế hình thành dấu vết:

1. Dấu vết va chạm trên phương tiện cần giám định:

- Xe mô tô biển kiểm soát 43D1-765.49: là xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, số khung: RLHJF 6315HZ055125, số máy JF63E2329681 có các dấu vết sau:

+ Vết 1: Vết trầy xước su kèm bám dính chất màu xám bạc tại mặt lăn, má bên phải của lốp trước tương ứng vị trí dãy chữ “DPLUS" in trên má lốp. kích thước (6x32)cm. Chiều hướng vết ngược chiều tiến bánh xe. Vết nứt, gãy, cong vênh biến dạng vành bánh xe trước. Chiều hướng vết từ ngoài vào tâm bánh xe, sang trái.

+ Vết 2: Vết vỡ toàn bộ chắn bùn trước, phần nhựa đầu xe, đèn chiếu sáng, chắn gió bên trái, bên phải trên diện tích (35x45)cm, vị trí thấp nhất cách đất 37cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau, sang trái. Vết cong vênh hệ thống lái, sàn xe ra sau, sang trái.

+ Vết 3: Vết trầy nhựa, su kèm bám dính chất màu trắng bạc tại mặt trước đầu tay cầm lái bên trái, cách đất 90cm, kích thước (5x3)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau.
+ Vết 4: Vết trầy xước nhựa tại mặt dưới của ốp nhựa dưới sàn xe, kích thước (33x10)cm. Vết trầy xước sơn, nhựa tại mặt ngoài thân sau bên phải, kích thước (3x1)cm. Vết trầy xước nhựa, kim loại tại mặt ngoài ốp và ống xả khói, kích thước (20x10)cm. Vết trầy xước kim loại kèm bám dính chất màu đen tại mặt dưới gác chân sau bên phải, kích thước (1x2)cm. Vết trầy xước sơn, kim loại tại mặt ngoài bên phải tay cầm bảo vệ yên sau, kích thước (6x1)cm. Các vết đều có chiều hướng từ trước ra sau, lên trên.
- Xe ô tô biển kiểm soát số 43A-479.48: là xe ô tô hiệu Mitshubishi Xpander, màu xám bạc, số khung: NC1WWKN040449, số máy: 4A91GS1007 có các dấu vết sau:
+ Vết 1: Vết trầy xước sơn màu trắng bạc, nứt, vỡ nhựa kèm bám dính chất màu đen tại mặt trước, bên trái cản trước, vị trí thấp nhất cách đất 14cm, kích thước (12x19)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau, sang phải. Vết trầy xước, rách khuyết su tại mặt lăn, má bên phải lốp xe trước bên trái, kích thước (12x18)cm. Chiều hướng vết từ mặt lăn vào tâm bánh xe.
+ Vết 2: Vết trầy xước, nứt vỡ nhựa, biến dạng kim loại kèm bám dính chất màu đen, đỏ tại phần đầu xe bên trái, vị trí cao nhất cách đất 102cm, kích thước (130x87)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau, sang phải.
+ Vết 3: Vết trầy xước sơn màu trắng bạc kèm bám dính chất màu đen tại mặt trên mép ngoài nắp ca pô, cách đất 75cm, kích thước (18x3)cm. Chiều hướng vết trước ra sau, sang phải.
+ Vết 4: Vết nứt, vỡ kính kèm bám dính dạng lông tóc, mô cơ tại phân kính chắn gió bên trái, vị trí thấp nhất cách đất 103cm, kích thước (65x100)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau.
+ Vết 5: Vết lún kim loại kèm bám dính chất màu đen dạng đế giày thuộc bàn chân phải tại mặt ngoài cửa sau bên trái, cách đất 54cm, kích thước (45x15)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau.
2. Cơ chế hình thành dấu vết:
- Vết 1 trên xe mô tô biển kiểm soát 43D1-765.49 hình thành phù hợp do mặt lăn, má bên phải lốp và vành bánh xe trước của xe này va chạm với mặt trước, bên trái cản trước và mặt lăn, má bên phải lốp trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 43A-479.48 đồng thời tạo nên vết 1 trên xe ô tô biển kiểm soát 43A-479.48.
- Vết 2 trên xe mô tô biển kiểm soát 43D1-765.49 hình thành phù hợp do chắn bùn trước, phần nhựa đầu xe, đèn chiếu sáng, chắn gió bên trái, bên phải của xe này va chạm với phần đầu xe bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 43A-479.58 đồng thời tạo nên vết 2 trên xe ô tô biển kiểm soát 43A-479.58.
- Vết 3 trên xe mô tô biển kiểm soát 43D1-765.49 hình thành phù hợp do mặt trước đầu tay cầm lái bên trái của xe này va chạm với mặt trên mép ngoài bên trái nắp capô của xe ô tô biển kiểm soát 43A-479.58 đồng thời tạo nên vết 3 trên xe ô tô biển kiểm soát 43A-479.48.

- Vết 4 trên xe mô tô biển kiểm soát 43D1-765.49 hình thành phù hợp do sau khi va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 43A-479.48 thì xe mô tô biển kiểm soát số 43D1-765.49 ngã sang phải, các bộ phận bên phải xe gồm: ốp nhựa dưới sàn xe, ốp và ống xả khói, gác chân sau, thân sau, tay cầm bảo vệ yên sau chà xát với mặt đường tạo nên.
- Vết 4 trên xe ô tô biển kiểm soát 43A-479.48 hình thành phù hợp do phần kính chắn gió bên trái của xe ô tô biển kiểm soát số 43A-479.48 va chạm với nạn nhân tạo nên.
- Vết 5 trên xe ô tô biển kiểm soát 43A-479.48 hình thành phối hợp do mặt ngoài cửa sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát số 43A-479.48 va chạm với đế giày của nạn nhân tạo nên.
* Tại Kết luận giám định tử thi số 631/KLGĐTT-KTHS ngày 19/7/2023 của Trung tâm Đ kết luận nguyên nhân tử vong của ông Goodman John L1: Là phù hợp do đa chấn thương.
* Tại Kết luận giám định số 1377/KL-KTHS ngày 12/7/2023 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận về chất ma túy trong mẫu máu thu giữ của tử thi Goodman John Lorenzo: "Trong mẫu máu ghi thu giữ của tử thi Goodman John Lorenzo gửi giám định không tìm thấy các chất ma tuý và sản phẩm chuyển hoá của các chất ma tuý".
* Tại Kết luận giám định số 1346/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận về nồng độ Ethanol trong mẫu máu thu giữ của tử thi Goodman John Lorenzo: "Trong mẫu máu ghi thu giữ của tử thi Goodman John Lorenzo gửi giám định có tìm thấy cồn (Ethanol); nồng độ Ethanol là 138 miligam/100mililit".
* Tại Kết luận định giá số 68/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận S kết luận: Giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra của xe ô tô biển kiểm soát 43A-479.48 là 90.236.000 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 43D1-765.49 là 16.897.000 đồng. Tổng thiệt hại của hai xe là 107.133.000 đồng.
* Tại Kết luận giám định số 1779/KL-KTHS ngày 02/10/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận đối với 02 file video ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông có ký hiệu "80429838481524572 61" dung lượng 6.82 MB; "20230628-162424" dung lượng 891 MB và 04 file video ghi lại hình ảnh việc cho thuê xe giữa V và John Lorenzo G1 có ký hiệu "9974132069076443 62" dung lượng 41.3 MB; "2678759421178419760" dung lượng 2.0 MB; "2867424587836598961" dung lượng 49.1 MB; "7765834265733516682" dung lượng 30.2 MB:
"...- Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép nội dung hình ảnh trong 05 file video mẫu cần giám định, gồm "9974132069076443 62": "2678759421178419760"; "7765834265733516682"; "8042983848152457261" và "20230628-162424"
- Không xác định được file video tên "2867424587836598961" có bị cắt, ghép nội dung hình ảnh hay không (do không xác định được nguyên nhân hình ảnh trong file video chuyển động không liên tục tại một số điểm).

- Không xác định được tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 43A-479.48 và xe mô tô biển kiểm soát 43D1-765.49 trước thời điểm xảy ra tai nạn (do file video có chất lượng hình ảnh kém, hình ảnh xe ô tô và xe mô tô bị nhiều điểm che khuất, căn cứ vào hình ảnh chuyển động trong file video không xác định được quảng đường đi khi xe ô tô và mô tô di chuyển trước thời điểm xảy ra tai nạn).

Đồng thời, Phân viện khoa học hình sự trích xuất một số hình ảnh trong file video để phục vụ công tác điều tra".

* Kết quả xác minh về việc cấp giấy phép lái xe mô tô đối với ông John Lorenzo G1 tại Công văn số 3822/SGTVT-QLVTPTNL ngày 25/8/2023 của Sở GTVT thành phố G2 xác định: Qua kiểm tra dữ liệu Sở GTVT thành phố G2 chưa cấp giấy phép lái xe cho ông Goodman John L1 (sinh ngày 15/3/1990; Quốc tịch: Hoa Kỳ).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HSST ngày 24/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc L phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Ngọc L 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đặng Nguyên V, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/7/2024, bị cáo Trần Ngọc L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin xem xét để tiếp tục đi học.

Ngày 08/7/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 633/QĐ-VKS-P2 đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa một phần bản án về nội dung xác định nạn nhân có một phần lỗi trong vụ tai nạn; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Trần Ngọc L được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Ngọc L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 633/QĐ-VKS-P2 ngày 08/7/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng. Bị cáo Trần Ngọc L xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 633/QĐ-VKS-P2 ngày 08/7/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng và một phần kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc L, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên phần hình phạt cho bị cáo Trần Ngọc L được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

1. Bị cáo Trần Ngọc L khai nhận tội, đối chiếu thấy phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 28/6/2023, Trần Ngọc L điều khiển ô tô biển kiểm soát 43A-479.48 lưu thông trên đường H (hướng từ quận S đi tỉnh Quảng Nam). Khi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường H và đường P thuộc phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng, do Trần Ngọc L vượt xe ô tô đi cùng chiều nên có lấn sang phần đường bên trái đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 43D1-765.49 do ông Goodman John L1 điều khiển chạy ngược chiều. Hậu quả ông Goodman John L1 chết.
Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Ngọc L đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.
2. Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng và kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc L thì thấy: Trong vụ án này lỗi chính thuộc về bị cáo Trần Ngọc L đã điều khiển ô tô biển kiểm soát 43A-479.48 vượt xe ô tô đi cùng chiều phía trước nên đã lấn sang phần đường bên trái gây tai nạn. Về phía người bị hại ông Goodman John L1 cũng có phần lỗi là sử dụng xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật Việt Nam, điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu bia mà trong máu có nồng độ Ethanol là 138 miligam/100 mililit máu, vượt quá mức cho phép… Hơn nữa, sau khi tai nạn xảy ra, Trần Ngọc L đã bồi thường cho chủ xe ô tô biển kiểm soát 43A-479.48 số tiền 156.630.000 đồng. Đối với xe mô tô do người bị hại điều khiển bị thiệt hại thì tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Ngọc L đã thỏa thuận với chủ xe Đặng Nguyên V bồi thường số tiền 4.000.000 đồng và sau khi xử sơ thẩm bị cáo L đã bồi thường xong. Hiện nay Trần Ngọc L đang theo học Khoa Báo chí trường Đại học S1.
Xét thấy, bị cáo Trần Ngọc L có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, người bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo hiện là sinh viên, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 633/QĐ-VKS-P2 ngày 08/7/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng và một phần kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc L, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên phần hình phạt và cho bị cáo Trần Ngọc L được hưởng án treo.
3. Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Trần Ngọc L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
4. Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 633/QĐ-VKS-P2 ngày 08/7/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng và một phần kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc L, sửa bản án sơ thẩm.
Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.
Xử phạt: Trần Ngọc L 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.
Giao bị cáo Trần Ngọc L về UBND xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp Trần Ngọc L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.
Trong thời gian thử thách, nếu Trần Ngọc L cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Trần Ngọc L phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.
2. Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần tội danh và hình phạt của bị cáo Đặng Nguyên V, phần xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS-CA thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- UBND xã Tiên Lãnh, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thanh Liêm